

SO SÁNH HỆ THỐNG PHỤ ÂM ĐẦU TIẾNG NÙNG XUÔNG VỚI MỘT SỐ PHƯƠNG NGỮ NÙNG Ở VIỆT NAM*

PHẠM ANH TÚ**

Astract: This article is written with the aim of comparing the initial consonant system of Nung Xuong with those of other Nung dialects in Vietnam on a synchronic level to highlight the similarities and differences. The survey results on the homogeneous and reciprocal correspondence between the initial consonants of Nung Xuon, Nung An and Nung Giang dialects show that the level of correspondence is not high and lack consistency which is not logical for the dialects of the same language. This finding raises the question: Are they dialects really part of the same language subgroup, closely related?

Keywords: *Nung, Nung Xuong, Nung An, Nung Giang, dialect, consonant, initial consonant, initial consonant system*

1. Mở đầu

Nùng Xuông cùng với Nùng Giang, Nùng An, Nùng Phàn Sinh, Nùng Lòì, Nùng Tùg Slin, Nùng Cháo, Nùng Quý Rịn, Nùng Khèn Lài, Nùng Dýn, Nùng Inh, là các nhóm địa phương thuộc dân tộc Nùng ở Việt Nam [6]. Nhóm Nùng Xuông phân bố ở một số tỉnh phía Bắc nước ta như: Tuyên Quang, Cao Bằng, Hà Giang,... Người Nùng Xuông có tên tự gọi là [suon³²], Tiếng Nùng Xuông được xếp vào tiểu nhóm Tai trung tâm, nhóm Tai, nhánh Kam-Tai, ngữ hệ Tai-Kadai [1, tr. 24].

Bài viết được thực hiện với mục đích so sánh hệ thống phụ âm đầu tiếng Nùng Xuông với một số phương ngữ Nùng ở Việt Nam trên bình diện đồng đại để thấy được sự tương đồng và khác biệt. Tư liệu nghiên cứu sử dụng trong bài viết này bao gồm tư liệu, kết quả nhiệm vụ nghiên cứu *Ngữ âm tiếng Nùng Xuông* của chính tác giả (2023): hơn 1.000 đơn vị từ vựng được thu thập tại thôn Bó Mới, xã Đông Minh, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang; cộng tác viên cung cấp tư liệu là 2 ông: Tráng A Dìn, 46 tuổi và Tráng Đức Hà, 34 tuổi; người khảo sát: Nguyễn Hữu Hoàn; năm khảo sát: 2019. Ngoài ra, bài viết còn sử dụng tư liệu, kết quả nghiên cứu về tiếng Nùng An trong nghiên cứu *So sánh ngữ âm một số phương ngữ Nùng* của tác giả Hứa Ngọc Tân (2008) và tư liệu điền dã về tiếng Nùng Giang của phòng Ngôn ngữ các dân tộc thiểu số ở Việt Nam và Đông Nam Á, Viện Ngôn ngữ học. Phương pháp nghiên cứu được sử dụng trong bài viết là phương pháp miêu tả với các thủ pháp thống kê, so sánh đôi chiều.

2. Tình hình nghiên cứu và cơ sở lý luận về phụ âm

2.1. Các nghiên cứu đi trước

Nhiều phương ngữ Nùng ở Việt Nam đã được các học giả nghiên cứu trên nhiều bình diện khác nhau. Tuy nhiên, các nghiên cứu liên quan đến nội dung nghiên cứu so sánh hệ thống ngữ âm của một số phương ngữ Nùng ở Việt Nam không nhiều. Đến hiện tại, đáng kể nhất là 3 nghiên cứu: Thứ nhất, nghiên cứu “*Cánh hướng tiếng Nùng*” của tác giả Hoàng Văn Ma, thực hiện năm 2002. Tác giả đã bước đầu đưa ra bức tranh so sánh giữa các phương ngữ Nùng cũng như giữa tiếng Nùng và tiếng Tày về nhiều mặt, chủ yếu về từ vựng và hệ thống âm vị. Tuy nhiên, tác giả chưa đi sâu vào nghiên cứu một cách cụ thể, chi tiết sự khác nhau về ngữ âm – âm vị giữa các phương ngữ Nùng [3]. Thứ hai, luận văn Thạc sĩ “*So sánh ngữ âm của một số phương ngữ Nùng*” của tác giả Hứa Ngọc Tân, thực hiện năm 2008. Tác giả Hứa Ngọc Tân đã so sánh phương ngữ Nùng An với 3 phương ngữ Nùng là: Nùng Cháo, Nùng Phàn Sinh, Nùng Inh trên bình diện đồng đại. Nghiên cứu này mới chỉ dừng lại ở việc khảo sát bước đầu những tương ứng ngữ âm giữa Nùng An với 3 phương ngữ Nùng khác mà chưa có điều kiện khảo sát tương ứng ở tất cả các phương ngữ Nùng cũng như những tương ứng giữa các phương ngữ Nùng với nhau [4, tr. 4]. Thứ ba, nhiệm vụ khoa

* Bài viết là sản phẩm của đề tài NCKH cấp cơ sở: *So sánh hệ thống ngữ âm - âm vị tiếng Nùng Xuông với một số phương ngữ Nùng ở Việt Nam*; Đơn vị chủ trì: Viện Ngôn ngữ học.

** TS, Viện Ngôn ngữ học

học cấp Nhà nước “*Nghiên cứu xác định thành phần ngôn ngữ các dân tộc thiểu số trong mối quan hệ với vấn đề xác định thành phần dân tộc*” do PGS.TS. Nguyễn Hữu Hoành (Viện Ngôn ngữ học) làm chủ nhiệm, thực hiện năm 2020. Tuy nhiên, nhiệm vụ này mới chỉ bước đầu nghiên cứu về mức độ gần gũi của các phương ngữ Nùng như: Nùng Xuông, Nùng Vèn, Nùng Phàn Sinh, Nùng An, Nùng Giang qua các quy luật biến đổi ngữ âm và thống kê so sánh từ vựng cơ bản mà chưa đi sâu, nghiên cứu chi tiết về hệ thống ngữ âm nói chung và hệ thống phụ âm đầu nói riêng của các phương ngữ Nùng nói trên [2].

Vì vậy, việc tiếp tục nghiên cứu, so sánh hệ thống phụ âm đầu tiếng Nùng Xuông với một số phương ngữ Nùng ở Việt Nam là việc làm cần thiết.

2.2. Khái niệm phụ âm

Phụ âm (*consonant*) là tiểu loại âm thanh tiếng nói con người được hình thành bằng cách cản trở luồng hơi ở một điểm nào đó của bộ máy cấu âm phía trên thanh hầu [9]. Có nhiều cách cản trở khác nhau gọi là phương thức cấu âm, mỗi phương thức cấu âm được thực hiện ở những vị trí cấu âm khác nhau lại cho ta những phụ âm khác nhau. Trên cơ sở đó, các phụ âm thường được nhận diện và phân loại chủ yếu theo 3 tiêu chí: *phương thức cấu âm, vị trí cấu âm và thanh tính*.

- Phân loại phụ âm theo phương thức cấu âm gồm: (1) Phương thức tắc: chia thành các phụ âm tắc - nổ, mũi, bật hơi; (2) Phương thức xát: chia thành các phụ âm xát, bên; (3) Phương thức rung: chia thành các phụ âm rung, vỗ.

- Phân loại phụ âm theo vị trí cấu âm gồm: (1) Các phụ âm môi: phụ âm môi - môi, môi - răng; (2) Các phụ âm lợi; (3) Các phụ âm ngạc; (4) Các phụ âm mặc; (5) Các phụ âm thanh hầu.

- Phân loại phụ âm theo thanh tính gồm: (1) Các phụ âm vang; (2) Các phụ âm òn: gồm phụ âm hữu thanh và vô thanh.

Phụ âm đầu là phụ âm đứng trước phần vần trong cấu trúc âm tiết.

3. Hệ thống phụ âm đầu tiếng Nùng Xuông trong tương quan so sánh với một số phương ngữ Nùng ở Việt Nam

Những nghiên cứu so sánh về hệ thống phụ âm đầu trong bài viết này được giới hạn giữa tiếng Nùng Xuông và 2 phương ngữ Nùng: Nùng An, Nùng Giang ở bình diện đồng đại. Chúng tôi lựa chọn như vậy là vì 2 lí do: 1) Các phương ngữ Nùng này chưa được nghiên cứu so sánh với nhau một cách đầy đủ; 2) Các phương ngữ Nùng này cùng thuộc tiểu nhóm Tai trung tâm, nhóm Tai, nhánh Kam-Tai, ngữ hệ Tai-Kadai.

Ở nghiên cứu này, chúng tôi mới dừng lại ở việc khảo sát bước đầu những tương ứng phụ âm đầu giữa Nùng Xuông với chỉ 2 phương ngữ Nùng kể trên mà chưa có điều kiện khảo sát tương ứng với tất cả các phương ngữ Nùng cũng như những tương ứng giữa các phương ngữ Nùng khác (không tính Nùng Xuông) với nhau. Số lượng mục từ được chúng tôi sử dụng trong so sánh phụ âm đầu các phương ngữ Nùng là 509, đây là số lượng mục từ giống nhau ở trong bảng từ cơ bản của cả 3 phương ngữ Nùng Xuông, Nùng An, Nùng Giang mà chúng tôi thu thập được.

3.1. Hệ thống phụ âm đầu tiếng Nùng Xuông và một số phương ngữ Nùng

Hệ thống phụ âm đầu Nùng Xuông gồm có 22 phụ âm đầu đơn, không có phụ âm kép [5, tr. 28]. Cụ thể theo bảng dưới đây:

Vị trí cấu âm				Môi	Lợi	Ngạc	Mặt	Thanh hầu
Phương thức cấu âm								
Tắc	ồn	vô thanh	không bật hơi	p	t	c	k	?
			bật hơi	p ^h	t ^h		k ^h	
		hữu thanh		b	d			
	vang			m	n	ɲ	ŋ	
Xát	thường	vô thanh		f				
		hữu thanh		v	z			
	lưỡi bẹt	vô thanh			s			h
		quặt lưỡi				ʃ		
	bên	hữu thanh			l			
Rung	vô thanh							
	hữu thanh				r			

Hệ thống phụ âm đầu Nùng An gồm có 22 phụ âm đơn và 4 phụ âm kép /kw/, /ŋw/, /p'j/, /pj/ [4, tr. 35 và 48] (mà Nùng Xuông không có). Số lượng phụ âm đầu đơn giống với Nùng Xuông (22) nhưng Nùng An có phụ âm /h/ mà không có phụ âm /s/.

Còn hệ thống phụ âm đầu Nùng Giang có tổng số 22 phụ âm đơn và không có phụ âm kép (giống như Nùng Xuông). Các phụ âm đầu đơn của Nùng Giang (giống Nùng An), khác so với Nùng Xuông ở chỗ không có phụ âm /s/ nhưng lại có phụ âm /h/.

Chúng ta có thể thấy được số lượng phụ âm đầu của Nùng Xuông và các phương ngữ Nùng đang xét trong bảng bên:

Các phương ngữ Nùng	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang
Số lượng các phụ âm đầu đơn	22	22	22
Số lượng các phụ âm đầu kép	0	4	0
Tổng số	22	26	22

Nhận xét:

Tuy có điểm khác biệt nhưng về cơ bản hệ thống phụ âm đầu tiếng Nùng Xuông so với các phương ngữ Nùng khác vẫn có nhiều đặc điểm chung. Nùng Xuông và các phương ngữ Nùng ở trên đều có số lượng phụ âm đầu đơn giống nhau (22), chỉ khác nhau ở một vài phụ âm nhất định như /h/, /s/,... Cụ thể: *Nùng Xuông có 22 phụ âm đầu đơn* (có phụ âm rung /r/, không có phụ âm sát, vô thanh /h/ và phụ âm lưỡi bet /w, j/); *Nùng An và Nùng Giang đều có hệ thống 22 phụ âm đầu đơn giống nhau* (có phụ âm rung /r/, có phụ âm sát, vô thanh /h/, không có phụ âm quặt lưỡi /s/ và phụ âm lưỡi bet /w, j/).

Điểm khác biệt lớn nữa là các phương ngữ Nùng có sự khác nhau về sự tồn tại phụ âm kép. Hai phương ngữ Nùng Xuông và Nùng Giang không có phụ âm kép. Phương ngữ Nùng An có 4 phụ âm kép: /kw/, /ŋw/, /pj/, /p'j/. Điều này làm cho Nùng Xuông gần với phương ngữ Nùng Giang hơn là Nùng An.

Từ đó chúng ta có thể thấy, trong tiếng Nùng Xuông không xuất hiện phụ âm đầu kép như: /kw/, /ŋw/, /pj/, /p'j/ (giống với tiếng Nùng Giang và khác với tiếng Nùng An). Có điều này là bởi vì hệ thống âm vị tiếng Nùng Xuông do chúng tôi xác lập gọn nhẹ hơn, với giải pháp âm vị học coi /w/ và /j/ trong /kw/, /ŋw/, /pj/, /p'j/,... là thành tố của phần vần, chứ không phải là 1 thành tố trong tổ hợp phụ âm đầu. Khi đó các yếu tố này đóng vai trò làm âm đệm nhằm làm trầm hóa âm sắc của âm tiết (đối với âm /w/) hoặc nâng cao âm sắc của âm tiết (đối với âm /j/). Giải pháp này được chúng tôi lựa chọn do chỉ làm tăng thêm 1 vị trí trong cấu trúc của phần vần trong âm tiết. Sự khác nhau về số lượng phụ âm đầu của các phương ngữ Nùng chủ yếu phụ thuộc vào việc có phụ âm đầu kép hay không.

Ngoài ra, phụ âm đầu đơn Nùng Xuông cũng như Nùng An, Nùng Giang vẫn bảo lưu được âm /r/ là phương thức cấu âm cổ, phổ biến ở các ngôn ngữ Thái, điều mà ở nhiều phương ngữ Nùng khác đã không còn. Tiếng Nùng Xuông không tồn tại các phụ âm /w/, /j/ độc lập ở vị trí phụ âm đầu, điều này cũng có ở cả 2 phương ngữ Nùng đang xét. Đặc biệt, tiếng Nùng Xuông tồn tại phụ âm quặt lưỡi /s/ ở vị trí phụ âm đầu, không có một phương ngữ Nùng nào mà chúng tôi đang xét ở trên có cả. Khi chúng tôi tiến hành khảo sát đối chiếu sự tương ứng phụ âm đầu /s/ của Nùng Xuông với các phụ âm đầu của Nùng An, Nùng Giang (có 22 trường hợp) thì có tới 17/22 trường hợp tương ứng giữa /s/ với phụ âm đầu /h/. Điều này chứng tỏ sự thay thế vai trò của nhau giữa 2 phụ âm /s/ và /h/ trong các phương ngữ Nùng Xuông - Nùng An, Nùng Giang. Ví dụ:

Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nghĩa
sa ^{m23}	lam ¹	lam ³³	Ba
mak ³² siw ³²	mak ⁶ tiw ²	mak ³⁵ tiw ³⁵	Đục
sam ²³ taw ³³	lam ¹ taw ²	lam ³⁵ taw ³²	Tim

Trong hệ thống phụ âm đầu Nùng Xuông và các phương ngữ Nùng ở trên, số lượng phụ âm có vị trí cấu âm lợi và môi là nhiều nhất, số lượng phụ âm có vị trí cấu âm ngạc (ngạc cứng), ngạc (ngạc mềm) và thanh hầu ít hơn. Điều này cho thấy xu hướng chủ yếu dùng các bộ vị cấu âm môi và lợi trong việc tạo ra âm thanh tiếng mẹ đẻ của người Nùng Xuông, đây cũng chính là đặc điểm chung ở các phương ngữ Nùng khác.

3.2. Tương ứng hệ thống phụ âm đầu của tiếng Nùng Xuông với một số phương ngữ Nùng

Hệ thống phụ âm đầu Nùng Xuông được so sánh với các phương ngữ Nùng xét ở các phương diện: tương ứng đồng nhất và tương ứng đối ứng.

3.2.1. Tương ứng đồng nhất giữa Nùng Xuông với các phương ngữ Nùng

Đây là sự tương ứng giữa những âm tiết Nùng Xuông với cả 2 phương ngữ Nùng trong bối cảnh ngữ âm giống nhau (không kê thanh điệu).

Kết quả khảo sát cho thấy sự tương ứng này khá ít trong 3 phương ngữ Nùng đang xét, chỉ có 88/509 trường hợp chiếm 17,3%. Chúng ta có thể theo dõi chi tiết ở bảng tương ứng đồng nhất giữa tiếng Nùng Xuông và 2 phương ngữ Nùng An, Nùng Giang dưới đây:

STT	Phụ âm	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nghĩa	Số lần
1.	p	pak ³²	pak ⁶	pak ³⁵	Miếng	4
2.	t	tăp ²³	tăp ³	tăp ³⁵	Gan	7
3.	c	cap ³²	cap ⁶	cap ³⁵ mǝŋ ³²	Gang tay	1
4.	k	kăm ³²³	kăm ¹	kăm ³³	Cầm	7
5.	p^h	p ^h a ³² k ^h a ³²³	p ^h a ⁴ k ^h a ⁴	p ^h a ³² k ^h a ³³	Bàn chân	2
6.	t^h	t ^h ăm ³¹	t ^h ăm ⁶	t ^h ăm ³²³	Chặt	6
7.	k^h	k ^h a ³²³	k ^h a ⁴	k ^h a ³³	Chân	5
8.	b	ban ^{33?}	ban ¹	ban ³⁵	Làng, bản	3
9.	d	dăm ³²³	dăm ⁴	dăm ³³	Cây	8
10.	ʔ	ʔew ^{33?}	ʔew ¹	ʔew ³²³	Bé	5
11.	m	măj ³²³	măj ⁶	măj ³³	Chỉ	11
12.	n	nǝk ²³	nǝk ⁶	nǝk ³¹	Chim	13
13.	ɸ	/	/	/	/	/
14.	ŋ	/	/	/	/	/
15.	f	/	/	/	/	/
16.	v	vaj ³²³	vaj ¹	vaj ³³	Mây (cây)	4
17.	s	to ²³ saŋ ⁵⁴	saŋ ⁶	tu ³³ saŋ ³²³	Máng nước	2
18.	z	/	/	/	/	/
19.	l	lan ³²³	lan ⁴	lan ³³	Cháu	6
20.	h	haj ^{33?}	haj ¹	haj ³² pe ³⁵	Biên	4
21.	r	/	/	/	/	/
Tổng:						88

Nhận xét:

Qua bảng thống kê trên chúng ta có thể thấy tương ứng đồng nhất giữa hệ thống phụ âm đầu của Nùng Xuông với Nùng An, Nùng Giang chỉ thể hiện ở 16/21 (tổng số phụ âm đầu là 21 vì không tính đến phụ âm /s/ vì Nùng An và Nùng Giang không có) phụ âm đầu đơn của Nùng Xuông là: /p, t, c, k, p^h, t^h, k^h, b, d, ʔ, m, n, v, s, l, h/, 5 phụ âm không có tương ứng đồng nhất là: /ɸ, ŋ, f, z, r/.

Tương ứng đồng nhất có tổng số là 88/509 trường hợp (chiếm 17,3%), trong đó, các phụ âm có dưới 10 tương ứng đồng nhất chiếm số lượng chủ đạo (14/16 phụ âm), chỉ có 2 phụ âm /m/, /n/ có tương ứng trên 10 (lần lượt là 11 và 13). Dựa trên cơ sở vị trí cấu âm, chúng ta thấy các phụ âm môi - lợi có tần suất chiếm ưu thế hơn so với các phụ âm khác (ngạc, mặt hay thanh hầu). Cụ thể chiếm 66/88 trường hợp (chiếm 75%) tương ứng đồng nhất: tần suất phụ âm môi: p: 4, p^h: 2, m: 11, v: 4, f: không có tương ứng; tần suất phụ âm lợi: t: 7, t^h: 6, d: 8, n: 13, z: không có tương ứng, s: 2, l: 6. Điều này chứng tỏ môi - lợi là phương thức cấu âm phổ biến của Nùng Xuông nói riêng và các phương ngữ Nùng nói chung như nhiều nghiên cứu tiếng Nùng trước đây đã đưa ra.

Ngoài những tương ứng đồng nhất xảy ra ở cả 3 phương ngữ đã trình bày ở trên, chúng tôi cũng tiến hành thống kê những trường hợp có tương ứng đồng nhất nhưng chỉ xảy ra giữa Nùng Xuông với riêng

Nùng An hay Nùng Giang mà thôi. Kết quả từ việc so sánh bước 2 này, có thể giúp chúng ta xác định được thêm sự gần gũi hơn giữa Nùng Xuông với phương ngữ nào hơn nhìn từ góc độ này. Số liệu thống kê sau khảo sát cho kết quả: 169/509 trường hợp (33%) Nùng Xuông có tương ứng đồng nhất với phương ngữ Nùng An và 184/509 (36%) trường hợp Nùng Xuông có tương ứng đồng nhất với phương ngữ Nùng Giang. Với cơ sở kết quả trên, chúng ta thấy sự gần gũi của Nùng Xuông với Nùng Giang có hình hơn so với Nùng An, tuy không vượt trội.

Kết quả thống kê tương ứng đồng nhất hệ thống phụ âm đầu của Nùng Xuông với 2 phương ngữ đang xét ở trên: 1) Tương ứng đồng thời ở cả 3 phương ngữ, 2) Tương ứng giữa Nùng Xuông với riêng Nùng An và Nùng Xuông với riêng Nùng Giang, đã phần nào cho thấy sự tương hợp phụ âm đầu giữa chúng không cao. Đây là một vấn đề đáng suy nghĩ vì cả Nùng Xuông, Nùng An, Nùng Giang đều là những phương ngữ Nùng cùng thuộc một nhóm ngôn ngữ, đáng ra theo logic độ tương hợp phải cao hơn. Điều này đã đặt ra câu hỏi về mức độ gần gũi thực sự trong quan hệ họ hàng giữa 3 phương ngữ Nùng đang xét?!

3.2.2. Tương ứng đối ứng giữa Nùng Xuông với các phương ngữ Nùng

Ngoài những tương ứng đồng nhất đã trình bày ở trên, các phụ âm đầu trong tiếng Nùng Xuông còn có sự tương ứng đối ứng với các phương ngữ Nùng. Ở những trường hợp này, 1 phụ âm đầu của Nùng Xuông sẽ có sự đối ứng với 1 hoặc 2 phụ âm đầu của Nùng An và Nùng Giang. Trong trường hợp đối ứng với 1 phụ âm hoặc 2 phụ âm không giống nhau thì được gọi là tương ứng đối ứng không đồng đều, trường hợp đối ứng với 2 phụ âm giống nhau thì được gọi là tương ứng đối ứng đồng đều.

Dưới đây là bảng thống kê về tương ứng đối ứng phụ âm đầu giữa Nùng Xuông với phương ngữ Nùng An, Nùng Giang:

Stt	Nùng Xuông	Nùng An	Tần suất	Nùng Giang	Tần suất	Tổng 1	Phần %
1.	p	pj / f	1/1	/	/	2	2,41
2.	t	h	1	l / t ^h	1/1	3	3,61
3.	c	pj / t	1/1	/	/	2	2,41
4.	k	s	1	k ^h	1	2	2,41
5.	p ^h	m / f / kw / b / p	1/1/1/1	z	1	6	7,23
6.	t ^h	k / t	1/1	k ^h	1	3	3,61
7.	k ^h	c / h / k	1/6/1	ŋ	1	9	10,85
8.	b	s	1	k	1	2	2,41
9.	d	/	/	/	/	/	
10.	ʔ	b	1	m	1	2	2,41
11.	m	n	1	/	/	1	1,21
12.	n	c / s / r	1/1/1	c / k	1/1	5	6
13.	ɲ	/	/	/	/	/	
14.	ŋ	/	/	/	/	/	
15.	f	/	/	/	/	/	
16.	v	/	/	/	/	/	
17.	s	pj / t ^h / p ^h	1/1/1	t ^h / p ^h	1/2	6	7,23
18.	ʃ	ʈ / s / b	9/2/1	ʈ / s / ʔ	8/1/1	22	26,51
19.	z	/	/	/	/	/	
20.	l	/	/	d	1	1	1,21
21.	h	t /	1	z / t ^h	4/3	8	9,64
22.	r	s / z /	1/2	k ^h / k	5/1	9	10,85
Tổng 2:			46		37	83	100%

Qua bảng thống kê trên chúng ta có thể thấy tương ứng đối ứng giữa hệ thống phụ âm đầu của Nùng Xuông với Nùng An, Nùng Giang có số lượng 83/509 trường hợp đối ứng (chiếm 16,3%) và chỉ thể hiện ở 16/22 phụ âm của Nùng Xuông là: /p, t, c, k, p^h, t^h, k^h, b, ʔ, m, n, s, ʃ, l, h, r/, 6 phụ âm đầu không có tương ứng đối ứng là: /d, ɲ, ŋ, f, v, z/. Trong 16 phụ âm có tương ứng đối ứng thì lại có 4 phụ âm chỉ đối ứng với 1 trong 2 phương ngữ, hoặc là Nùng An hoặc là Nùng Giang, cụ thể: 3 phụ âm /p/, /c/, /m/ chỉ đối ứng với Nùng

An, không đối ứng với Nùng Giang; phụ âm /l/ chỉ đối ứng với Nùng Giang, không đối ứng với Nùng An. Trong sự tương ứng đối ứng này, đa số các đối ứng đều là không đồng đều, xuất hiện ở 13/16 phụ âm (chiếm 56/83 trường hợp), còn đối ứng đồng đều chỉ xuất hiện ở 3 phụ âm: /n/, /s/, /ɣ/ (chiếm 27/83 trường hợp).

Lưu ý ở đây là khả năng tương ứng đối ứng của phụ âm đầu Nùng Xuông được chúng tôi đánh giá dựa trên 2 tiêu chí: *phương thức cấu âm* và *vị trí cấu âm*, chú trọng đến khả năng có thể kết hợp đa dạng của phụ âm. Chúng tôi sẽ chia thành 3 mức khả năng, cụ thể:

- *Mức cao*: phụ âm có thể tương ứng với cả phương thức cấu âm (cùng phương thức và khác phương thức), tương ứng với cả vị trí cấu âm (cùng vị trí và khác vị trí).

- *Mức trung bình*:

+ Phụ âm tương ứng với chỉ một phương thức cấu âm (cùng phương thức hoặc khác phương thức), tương ứng với cả vị trí cấu âm (cùng vị trí và khác vị trí);

+ Phụ âm tương ứng với cả phương thức cấu âm (cùng phương thức và khác phương thức), tương ứng với chỉ một vị trí cấu âm (cùng vị trí hoặc khác vị trí).

- *Mức thấp*: phụ âm tương ứng với chỉ một phương thức cấu âm (cùng phương thức hoặc khác phương thức), tương ứng với chỉ một vị trí cấu âm (cùng vị trí hoặc khác vị trí).

Chúng ta sẽ lần lượt xem xét chi tiết những tương ứng đối ứng của 16 phụ âm đầu Nùng Xuông với phụ âm đầu các phương ngữ Nùng đang xét:

- **11 phụ âm tắc**: /p, t, c, k, p^h, t^h, k^h, b, ʔ, m, n/.

1) Phụ âm đầu /p/

Phụ âm đầu /p/ Nùng Xuông có tương ứng không đồng đều với 2 phụ âm đầu của Nùng An: phụ âm kép /pj/ và phụ âm đơn /f/, không có tương ứng ở Nùng Giang.

Xét về phương thức cấu âm, /p/ trong phương ngữ Nùng Xuông có thể tương ứng với các phụ âm giống phương thức cấu âm (/pj/) hoặc khác phương thức cấu âm (/f/); xét về vị trí cấu âm, có thể tương ứng với các phụ âm cùng vị trí: môi (/f/) hoặc khác vị trí: ngạc (/pj/) của các phương ngữ Nùng đang xét. Tần suất tương ứng của phụ âm đầu /p/ Nùng Xuông với Nùng An là ít: 2 trường hợp (chiếm 2,41%). Tuy chỉ có 2 tương ứng với riêng phụ âm đầu của Nùng An nhưng dựa trên tiêu chí đánh giá khả năng tương ứng đối ứng của phụ âm đầu, có thể thấy khả năng tương ứng của /p/ là cao.

Tương ứng phụ âm đầu			Ví dụ			Nghĩa	Tỉ lệ: 2 (2,41%)
Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang		
p	pj	/	paj ³³	pjaɰ ²	/	Mái (nhà)	1
	f	/	paŋ ⁴⁵⁴	zǝw ²³	/	Bạn	1

2) Phụ âm đầu /t/

Phụ âm đầu /t/ Nùng Xuông có tương ứng không đồng đều với phụ âm đầu của Nùng An và Nùng Giang. /t/ tương ứng với 3 phụ âm: /h/ (ở Nùng An, không có tương ứng ở Nùng Giang), /l/, /t^h/ (ở Nùng Giang, không có tương ứng ở Nùng An).

Xét về phương thức cấu âm, /t/ có thể tương ứng với các phụ âm khác phương thức cấu âm (/h/, /l/, /t^h/); xét về vị trí cấu âm, có thể tương ứng với các phụ âm cùng vị trí: lợi (/l/, /t^h/) hay khác vị trí: thanh hầu (/h/). Tần suất tương ứng của phụ âm đầu /t/ Nùng Xuông với Nùng An và Nùng Giang là ít: 3 trường hợp (chiếm 3,61%). Dựa trên tiêu chí đánh giá, có thể thấy phụ âm đầu /t/ Nùng Xuông có khả năng tương ứng ở mức trung bình.

Tương ứng phụ âm đầu			Ví dụ			Nghĩa	Tỉ lệ: 3 (3,61%)
Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang		
t	h	/	tat ³¹	hat ⁶	/	Thác	1
	/	l	sɿŋ ²³ tũŋ ³³	/	lũŋ ³² va ³³	Cầu vòng	1
	/	t ^h	to ²³ tǎk ²³ ʔut ²³	/	t ^h ǎk ³¹ tǝŋ ³²³	Đế	1

3) Phụ âm đầu /c/

Phụ âm đầu /c/ Nùng Xuông có tương ứng không đồng đều với 2 phụ âm đầu của Nùng An: phụ âm kép /pj/ và phụ âm đơn /t/, không có tương ứng ở Nùng Giang.

Xét về phương thức cấu âm, /c/ chỉ tương ứng với các phụ âm giống phương thức cấu âm (/pj/, /t/); xét về vị trí cấu âm, chỉ tương ứng với các phụ âm khác vị trí: môi (/pj/) hoặc lợi (/t/) của các phương ngữ Nùng đang xét. Tần suất tương ứng của phụ âm đầu /c/ Nùng Xuông với Nùng An và Nùng Giang là thấp: 2 trường hợp (chiếm 2,41%). Dựa trên tiêu chí đánh giá, có thể thấy phụ âm đầu /c/ Nùng Xuông có khả năng tương ứng ở mức thấp.

Tương ứng phụ âm đầu			Ví dụ			Nghĩa	Tỉ lệ: 2 (2,41%)
Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang		
c	pj	/	ca ³²³	pja ¹	/	Cá	1
	t	/	căw ⁴⁵⁴	tăw ¹	/	Tro	1

4) Phụ âm đầu /k/

Phụ âm đầu /k/ Nùng Xuông có tương ứng không đồng đều với 2 phụ âm đầu của Nùng An và Nùng Giang: phụ âm: /s/ (ở Nùng An, không có tương ứng ở Nùng Giang), /k^h/ (ở Nùng Giang, không có tương ứng ở Nùng An).

Xét về phương thức cấu âm, /k/ có thể tương ứng với các phụ âm khác phương thức cấu âm (/s/, /k^h/); xét về vị trí cấu âm, có thể tương ứng với các phụ âm giống vị trí: ngạc (/k^h/) hoặc khác vị trí: lợi (/s/) của các phương ngữ Nùng đang xét. Tần suất tương ứng của phụ âm đầu /k/ Nùng Xuông với Nùng An và Nùng Giang là thấp: 2 trường hợp (chiếm 2,41%). Dựa trên tiêu chí đánh giá, có thể thấy phụ âm đầu /k/ của Nùng Xuông có khả năng tương ứng ở mức trung bình.

Tương ứng phụ âm đầu			Ví dụ			Nghĩa	Tỉ lệ: 2 (2,41%)
Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang		
k	s	/	kaj ²³⁷	saj ²	/	Cải	1
	/	k ^h	mak ³¹ ku ³³	/	mak ³⁵ ; k ^h u ³³	Cà	1

5) Phụ âm đầu /p^h/

Phụ âm đầu /p^h/ Nùng Xuông có tương ứng không đồng đều với 6 phụ âm đầu của Nùng An và Nùng Giang. Trong đó, /p^h/ tương ứng với 5 phụ âm của Nùng An: 4 phụ âm đơn /m/, /f/, /b/, /p/ và 1 phụ âm kép /kw/ (không có tương ứng ở Nùng Giang), 1 phụ âm của Nùng Giang: phụ âm /z/ (không có tương ứng ở Nùng An).

Xét về phương thức cấu âm, /p^h/ tương ứng với các phụ âm khác phương thức cấu âm (/m/, /f/, /b/, /p/, /kw/, /z/); xét về vị trí cấu âm, có thể tương ứng với các phụ âm giống vị trí: môi (/m/, /f/, /b/, /p/) hoặc khác vị trí: ngạc (/kw/) hay lợi (/z/) của các phương ngữ Nùng đang xét. Có thể thấy sự tương ứng của /p^h/ với các phụ âm giống vị trí cấu âm môi là rất cao 4/6 trường hợp. Tần suất tương ứng của phụ âm đầu /p^h/ Nùng Xuông với Nùng An và Nùng Giang cũng không nhiều: 6 trường hợp (chiếm 7,23%). Trong đó, /p^h/ tương ứng với tận 5 phụ âm đầu của Nùng An nhưng tần suất tương ứng của mỗi phụ âm này rất thấp, chỉ là 1. Dựa trên tiêu chí đánh giá, có thể thấy phụ âm đầu /p^h/ của Nùng Xuông có khả năng tương ứng ở mức trung bình.

Tương ứng phụ âm đầu			Ví dụ			Nghĩa	Tỉ lệ: 6 (7,23%)
Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang		
p ^h	m	/	muo ³³ p ^h u ³³	f ³ n ⁴ m ^h u ³³	/	Mùa mưa	1
	f	/	p ^h u ³³ m ^h u ³³	f ³ n ⁴ m ^h u ³³	/	Mưa phèn	1
	kw	/	to ²³ p ^h a ²³	kw ⁶	/	Rùa	1
	b	/	p ^h u ³³	b ³ n ⁴	/	Mưa	1
	p	/	p ^h u ³³ h ^h u ³³	p ^h u ³³ h ^h u ³³	/	Mơ	1
	/	z	ha ³³ p ^h a ³²	/	za ³²	Giấy	1

6) Phụ âm đầu /tʰ/

Phụ âm đầu /tʰ/ Nùng Xuông có tương ứng không đồng đều với 3 phụ âm đầu của Nùng An và Nùng Giang: /k/, /t/ (ở Nùng An, không có tương ứng ở Nùng Giang), /kʰ/ (ở Nùng Giang, không có tương ứng ở Nùng An).

Xét về phương thức cấu âm, /tʰ/ tương ứng với các phụ âm cùng phương thức cấu âm (/kʰ/) hoặc khác phương thức cấu âm (/k/, /t/); xét về vị trí cấu âm, có thể tương ứng với các phụ âm giống vị trí: lợi (/t/) hoặc khác vị trí: mặc (/k/, /kʰ/) của các phương ngữ Nùng đang xét. Tần suất tương ứng của phụ âm đầu /tʰ/ Nùng Xuông với Nùng An và Nùng Giang không nhiều: 3 trường hợp (chiếm 3,61%). Dựa trên tiêu chí đánh giá, có thể thấy phụ âm đầu /tʰ/ của Nùng Xuông có khả năng tương ứng ở mức cao.

Tương ứng phụ âm đầu			Ví dụ			Nghĩa	Tỉ lệ: 3 (3,61%)
Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang		
tʰ	k	/	tʰiw ³²	kiw ¹	/	Xách	1
	t	/	tʰɿ ³²	tɿ ²	/	Mô hôi	1
	/	kʰ	tʰa ³²³ pu ²³	/	kʰa ³³ pɿw ³³	Mất cá chân	1

7) Phụ âm đầu /kʰ/

Phụ âm đầu /kʰ/ Nùng Xuông có tương ứng không đồng đều với 4 phụ âm đầu của Nùng An và Nùng Giang: 3 phụ âm /c/, /h/, /k/ (ở Nùng An, không có tương ứng ở Nùng Giang), /ŋ/ (ở Nùng Giang, không có tương ứng ở Nùng An).

Xét về phương thức cấu âm, /kʰ/ chỉ tương ứng với các phụ âm khác phương thức cấu âm (/c/, /h/, /k/, /ŋ/); xét về vị trí cấu âm, có thể tương ứng với các phụ âm giống vị trí: mặc (/k/, /ŋ/) hoặc khác vị trí: ngạc (/c/) hay thanh hầu (/h/) của các phương ngữ Nùng đang xét. Tần suất tương ứng của phụ âm đầu /kʰ/ Nùng Xuông với Nùng An và Nùng Giang có 9 trường hợp (chiếm 10,85%) nhưng riêng tương ứng /kʰ/ với /h/ đã chiếm 6 trường hợp. Dựa trên tiêu chí đánh giá, có thể thấy phụ âm đầu /kʰ/ của Nùng Xuông có khả năng tương ứng ở mức trung bình.

Tương ứng phụ âm đầu			Ví dụ			Nghĩa	Tỉ lệ: 9 (10,85%)
Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang		
kʰ	c	/	kʰəm ³²	cam ⁴	/	Hỏi	1
	h	/	kʰaj ³²³	haj ⁴	/	Bán	6
	k	/	kʰa ^{33ʔ}	ka ¹	/	Giết	1
	/	ŋ	fa ^{33ʔ} ; kʰəm ²³	/	fa ³²³ ŋəm ³³	Trời râm	1

8) Phụ âm đầu /b/

Phụ âm đầu /b/ Nùng Xuông có tương ứng không đồng đều với 2 phụ âm đầu của Nùng An và Nùng Giang: /s/ (ở Nùng An, không có tương ứng ở Nùng Giang), /k/ (ở Nùng Giang, không có tương ứng ở Nùng An).

Xét về phương thức cấu âm, /b/ chỉ tương ứng với các phụ âm khác phương thức cấu âm (/s/, /k/); xét về vị trí cấu âm, chỉ tương ứng với các phụ âm khác vị trí: lợi (/s/) hay mặc (/k/) của các phương ngữ Nùng đang xét. Tần suất tương ứng của phụ âm đầu /b/ Nùng Xuông với Nùng An và Nùng Giang khá ít: 2 trường hợp (chiếm 2,41%). Dựa trên tiêu chí đánh giá, có thể thấy phụ âm đầu /b/ của Nùng Xuông có khả năng tương ứng ở mức thấp.

Tương ứng phụ âm đầu			Ví dụ			Nghĩa	Tỉ lệ: 2 (2,41%)
Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang		
b	s	/	bjat ⁵⁴	sat ⁶	/	Trượt	1
	/	k	bjat ⁵⁴	/	kwat ³⁵	Trượt	1

9) Phụ âm đầu /ʔ/

Phụ âm đầu /ʔ/ Nùng Xuông có tương ứng không đồng đều với 2 phụ âm đầu của Nùng An và Nùng Giang: /b/ (ở Nùng An, không có tương ứng ở Nùng Giang), /m/ (ở Nùng Giang, không có tương ứng ở Nùng An).

Xét về phương thức cấu âm, /ʔ/ chỉ tương ứng với các phụ âm khác phương thức cấu âm (/b/, /m/); xét về vị trí cấu âm, chỉ tương ứng với các phụ âm khác vị trí: môi (/b/, /m/) của các phương ngữ Nùng đang xét. Tần suất tương ứng của phụ âm đầu /ʔ/ Nùng Xuông với Nùng An và Nùng Giang khá ít: 2 trường hợp (chiếm 2,41%). Dựa trên tiêu chí đánh giá, có thể thấy phụ âm đầu /ʔ/ của Nùng Xuông có khả năng tương ứng ở mức thấp.

Tương ứng phụ âm đầu			Ví dụ			Nghĩa	Tỉ lệ: 2 (2,41%)
Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang		
ʔ	b	/	nɔŋ ³² ; ʔaw ³²	nuŋ ¹ baw ²	/	Em trai	1
	/	m	ʔan ²³	/	mǎn ³²	Củ	1

10) Phụ âm đầu /m/

Phụ âm đầu /m/ Nùng Xuông chỉ duy nhất có 1 tương ứng không đồng đều với phụ âm /n/ ở Nùng An, không có tương ứng ở Nùng Giang.

Xét về phương thức cấu âm, /m/ chỉ tương ứng với phụ âm cùng phương thức cấu âm (/n/); xét về vị trí cấu âm, /m/ chỉ tương ứng với phụ âm khác vị trí: lợi (/n/) của phương ngữ Nùng đang xét. Tần suất tương ứng của /m/ Nùng Xuông với Nùng An và Nùng Giang rất thấp: 1 trường hợp (chiếm 1,21%). Dựa trên tiêu chí đánh giá, có thể thấy phụ âm đầu /m/ của Nùng Xuông có khả năng tương ứng ở mức thấp.

Tương ứng phụ âm đầu			Ví dụ			Nghĩa	Tỉ lệ: 1 (1,21%)
Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang		
m	n	/	to ²³ mẽŋ ^{33ʔ}	neŋ ²	/	Ruồi	1

11) Phụ âm đầu /n/

Phụ âm đầu /n/ Nùng Xuông có tương ứng với 4 phụ âm đầu của Nùng An và Nùng Giang: tương ứng đối ứng đồng đều với /c/ ở cả Nùng An và Nùng Giang; tương ứng đối ứng không đồng đều với /s/, /t/ (ở Nùng An, không có tương ứng ở Nùng Giang), /k/ (ở Nùng Giang, không có tương ứng ở Nùng An).

Xét về phương thức cấu âm, /n/ chỉ tương ứng với các phụ âm khác phương thức cấu âm (/c/, /s/, /t/, /k/); xét về vị trí cấu âm, tương ứng với cả phụ âm cùng vị trí: lợi: (/s/, /t/) lẫn phụ âm khác vị trí: ngạc (/c/), mặc (/k/) của các phương ngữ Nùng đang xét. Tần suất tương ứng của phụ âm đầu /n/ Nùng Xuông với Nùng An và Nùng Giang thuộc loại trung bình so với các phụ âm khác: 5 trường hợp (chiếm 6%). Dựa trên tiêu chí đánh giá, có thể thấy phụ âm đầu /n/ của Nùng Xuông cũng có khả năng tương ứng ở mức trung bình.

Tương ứng phụ âm đầu			Ví dụ			Nghĩa	Tỉ lệ: 5 (6%)
Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang		
n	c	c	naɿ ³²³	caɿ ⁴	caɿ ³³	Chai	2
	s	/	neɸ ⁵⁴	sep ¹	/	Đuôi	1
	r	/	noɿ ^{23ʔ}	roɿ ¹	/	Ít	1
	/	k	noŋ ³³ tũm ³³	/	kjoŋ ³³	Ngáy	1

- 4 phụ âm xát: /s, ʃ, l, h/.

12) Phụ âm đầu /s/

Phụ âm đầu /s/ Nùng Xuông có tương ứng với 3 phụ âm đầu của Nùng An và Nùng Giang: tương ứng đối ứng đồng đều với /tʰ/, /pʰ/ ở cả Nùng An và Nùng Giang; tương ứng đối ứng không đồng đều với phụ âm đôi /pj/ (ở Nùng An, không có tương ứng ở Nùng Giang).

Xét về phương thức cấu âm, /s/ chỉ tương ứng với các phụ âm khác phương thức cấu âm (/tʰ/, /pʰ/, /pj/); xét về vị trí cấu âm, tương ứng với cả các phụ âm cùng vị trí: lợi: (/tʰ/) lẫn phụ âm khác vị trí: môi (/pʰ/, /pj/) của các phương ngữ Nùng đang xét. Tần suất tương ứng của phụ âm đầu /s/ Nùng Xuông với Nùng An và Nùng Giang thuộc loại trung bình so với các phụ âm khác: 6 trường hợp (chiếm 7,23%). Dựa trên tiêu chí đánh giá, có thể thấy phụ âm đầu /s/ của Nùng Xuông có khả năng tương ứng ở mức trung bình.

Tương ứng phụ âm đầu			Ví dụ			Nghĩa	Tỉ lệ: 6 (7,23%)
Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang		
s	t ^h	t ^h	sak ³¹	t ^h ak ⁶	t ^h ak ³⁵	Phơi	2
	p ^h	p ^h	săk ³¹	p [‘] ăk ³	p ^h ăk ³⁵	Rau	3
	pj	/	na ^{33?} sak ³¹	na ¹ pjak ⁶	/	Trán	1

13) Phụ âm đầu /ɣ/

Phụ âm đầu /ɣ/ Nùng Xuông có tương ứng với 4 phụ âm đầu của Nùng An và Nùng Giang: tương ứng đối ứng đồng đều với 2 phụ âm /t/, /s/ ở cả Nùng An và Nùng Giang; tương ứng đối ứng không đồng đều với /b/ (ở Nùng An, không có tương ứng ở Nùng Giang), /ʔ/ (ở Nùng Giang, không có tương ứng ở Nùng An).

Xét về phương thức cấu âm, /ɣ/ chỉ tương ứng với các phụ âm khác phương thức cấu âm (/t/, /s/, /b/, /ʔ/); xét về vị trí cấu âm, tương ứng với cả các phụ âm cùng vị trí: lợi: (/t/, /s/) lẫn phụ âm khác vị trí: môi (/b/), thanh hầu (/ʔ/) của các phương ngữ Nùng đang xét. Tần suất tương ứng của phụ âm đầu /ɣ/ Nùng Xuông với Nùng An và Nùng Giang là nhiều nhất so với các phụ âm khác: 22 trường hợp (chiếm 26,51%). Trong đó riêng tương ứng đối ứng đồng đều giữa /ɣ/ với /t/ chiếm số lượng lớn (17 trường hợp). Điều đặc biệt nữa là ở tương ứng đối ứng đồng đều /ɣ/ với /s/ thì /ɣ/ của Nùng Xuông không phải là nằm ở một mục từ như các trường hợp khác mà nó lại tồn tại ở 2 mục từ khác nhau (có thể theo dõi ở bảng chi tiết bên dưới). Tuy tỉ lệ trường hợp tương ứng phụ âm đầu /ɣ/ là lớn nhất nhưng dựa trên tiêu chí đánh giá, có thể thấy khả năng tương ứng của phụ âm này chỉ ở mức trung bình.

Tương ứng phụ âm đầu			Ví dụ			Nghĩa	Tỉ lệ: 22 (26,51%)
Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang		
ɣ	t	t	ɣam ²³	ɬam ¹	ɬam ³³	Ba	17
	s	s	ɣip ²³	sip ⁶	/	Mười	2
			ɣaj ³³	/	saj ³²	Trai	1
	b	/	ɣăw ⁵⁴	băw ¹	/	Băn	1
	/	ʔ	ɣăw ²³	/	ʔăw ³³ na ³²	Gặt	1

14) Phụ âm đầu /l/

Phụ âm đầu /l/ Nùng Xuông chỉ duy nhất có 1 tương ứng không đồng đều với phụ âm /d/ ở Nùng Giang, không có tương ứng ở Nùng An. Xét về phương thức cấu âm, /l/ chỉ tương ứng với phụ âm khác phương thức cấu âm (/d/); xét về vị trí cấu âm, /l/ chỉ tương ứng với phụ âm cùng vị trí: lợi: (/d/) của phương ngữ Nùng đang xét. Tần suất tương ứng của /l/ Nùng Xuông với Nùng Giang rất thấp: 1 trường hợp (chiếm 1,21%). Dựa trên tiêu chí đánh giá, có thể thấy phụ âm đầu /l/ của Nùng Xuông có khả năng tương ứng ở mức thấp.

Tương ứng phụ âm đầu			Ví dụ			Nghĩa	Tỉ lệ: 1 (1,21%)
Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang		
l	/	d	băk ²³ lăj ³²³	/	đăj ³³	Thang (lên sàn)	1

15) Phụ âm đầu /h/

Phụ âm đầu /h/ Nùng Xuông có tương ứng không đồng đều với 3 phụ âm đầu của Nùng An và Nùng Giang: phụ âm /t/ (ở Nùng An, không có tương ứng ở Nùng Giang), /z/, /t^h/ (ở Nùng Giang, không có tương ứng ở Nùng An). Xét về phương thức cấu âm, /h/ chỉ tương ứng với các phụ âm khác phương thức cấu âm (/t/, /z/, /t^h/); xét về vị trí cấu âm, chỉ tương ứng với các phụ âm khác vị trí: lợi: (/t/, /z/, /t^h/) của các phương ngữ Nùng đang xét. Tần suất tương ứng của phụ âm đầu /h/ Nùng Xuông với Nùng An và Nùng Giang khá lớn: 8 trường hợp (chiếm 9,64%). Dựa trên tiêu chí đánh giá, có thể thấy phụ âm đầu /h/ của Nùng Xuông có khả năng tương ứng ở mức thấp.

Tương ứng phụ âm đầu			Ví dụ			Nghĩa	Tỉ lệ: 8 (9,64%)
Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang		
h	t	/	hăj ³²³	tăj ¹	/	Khóc	1
	/	z	non ³²³ hăn ³³	/	non ³³ zăn ³²	Sâu róm	4
	/	t ^h	hăn ²³	/	t ^h ăn ³³	Thấy	3

- 1 phụ âm rung: /r/.**16) Phụ âm đầu /r/**

Phụ âm đầu /r/ Nùng Xuông có tương ứng không đồng đều với 4 phụ âm đầu của Nùng An và Nùng Giang: /s/, /z/ (ở Nùng An, không có tương ứng ở Nùng Giang), /k^h/, /k/ (ở Nùng Giang, không có tương ứng ở Nùng An).

Xét về phương thức cấu âm, /r/ chỉ tương ứng với các phụ âm khác phương thức cấu âm (/s/, /z/, /k^h/, /k/); xét về vị trí cấu âm, tương ứng với các phụ âm cùng vị trí lợi: (/s/, /z/) và khác vị trí: mạc (/k^h/, /k/) của các phương ngữ Nùng đang xét. Tần suất tương ứng của phụ âm đầu /r/ Nùng Xuông với Nùng An và Nùng Giang khá lớn: 9 trường hợp (chiếm 10,85%) nhưng riêng tương ứng /r/ với /k^h/ đã chiếm 5 trường hợp. Dựa trên tiêu chí đánh giá, có thể thấy phụ âm đầu /r/ của Nùng Xuông có khả năng tương ứng ở mức trung bình.

Tương ứng phụ âm đầu			Ví dụ			Nghĩa	Tỉ lệ: 9 (10,85%)
Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang	Nùng Xuông	Nùng An	Nùng Giang		
r	s	/	ra ²³ hăn ³²³	sa ¹ hăn ²	/	Tìm thấy	1
	z	/	răm ³³	zăm ²	/	Cám	2
	/	k ^h	răw ³²	/	k ^h ăw ³⁵	Rung	5
	/	k	răj ³²	/	kăj ³⁵	Trúng	1

Nhận xét:

Có 16/22 phụ âm đầu Nùng Xuông với 83 trường hợp tương ứng đối ứng phụ âm đầu. Trong đó phụ âm đầu tắc (có 11/14 phụ âm có tương ứng, chỉ có 3 phụ âm đầu tắc không có tương ứng là: /d/, /ɲ/, /ŋ/) tương ứng là nhiều nhất (11/16 phụ âm), chiếm 37/83 (44,57%) trường hợp tương ứng; phụ âm đầu xát (có 4/7 phụ âm có tương ứng, cũng có 3 phụ âm đầu xát không có tương ứng là: /f/, /v/, /z/) cũng chiếm 37/83 (44,57%) trường hợp tương ứng. Với số lượng phụ âm đầu có tương ứng ít hơn (4 so với 11) nhưng phần trăm trường hợp tương ứng đối ứng của phụ âm đầu xát lại ngang bằng (đều 37 trường hợp (44,57%)) so với phụ âm đầu tắc. Điều này cho thấy bên cạnh phương thức cấu âm tắc, phương thức cấu âm xát cũng là phương thức cấu âm phổ biến và quan trọng trong phương ngữ Nùng Xuông.

Kết quả khảo sát cho thấy khả năng tương ứng đối ứng của 16 phụ âm đầu Nùng Xuông với phụ âm đầu 2 phương ngữ Nùng An, Nùng Giang:

Khả năng tương ứng đối ứng	Phụ âm đầu
Cao	/p/, /t ^h /
Trung bình	/t/, /k/, /p ^h /, /k ^h /, /n/, /s/, /ʃ/, /t/
Thấp	/c/, /b/, /ʔ/, /m/, /l/, /h/

Qua bảng trên, cho thấy đa phần các phụ âm đầu Nùng Xuông có khả năng tương ứng đối ứng ở mức thấp (6 phụ âm (37,5%)) và trung bình (8 phụ âm (50%)), tương ứng đối ứng ở mức cao chỉ có 2 phụ âm (12,5%). Dựa theo cách đánh giá khả năng tương ứng đối ứng của phụ âm đầu mà chúng tôi đã trình bày ở đầu nội dung 3.2.2.2, phụ âm /ʃ/ (22 trường hợp tương ứng), /k^h/ (9 tương ứng), /r/ (9 tương ứng) nhưng chỉ được xếp khả năng tương ứng đối ứng ở mức trung bình. Đó là bởi vì những phụ âm này không đáp ứng được đầy đủ khả năng có thể kết hợp đa dạng theo những tiêu chí trong cách đánh giá mà chúng tôi đưa ra. Trong khi đó, 2 phụ âm /p/, /t^h/ tuy có trường hợp tương ứng ít lần lượt là 2 và 3 nhưng do chúng đáp ứng được đầy đủ khả năng có thể kết hợp đa dạng nên vẫn được xếp vào mức khả năng tương ứng đối ứng cao.

Đối chiếu sự tương ứng đối ứng phụ âm đầu /ʃ/ của Nùng Xuông với các phụ âm đầu của Nùng An, Nùng Giang (có 22 trường hợp) thì có tới 17/22 trường hợp tương ứng giữa /ʃ/ với phụ âm đầu /h/. Điều này chứng tỏ sự thay thế vai trò của nhau giữa 2 phụ âm /ʃ/ và /h/ trong các phương ngữ Nùng Xuông - Nùng An, Nùng Giang.

Qua bảng thống kê trên, có thể thấy tương ứng đối ứng giữa hệ thống phụ âm đầu của Nùng Xuông với Nùng An, Nùng Giang chỉ thể hiện ở 16/22 phụ âm của Nùng Xuông với chỉ 83 trường hợp đối ứng. Đây là một con số khá ít nếu xét trên quan hệ họ hàng, cùng thuộc một tiểu nhóm ngôn ngữ của 3 phương ngữ Nùng này. Trong sự tương ứng đối ứng này, đa số các đối ứng đều là không đồng đều, xuất hiện ở 13/16 phụ âm (chiếm 56/83 trường hợp), còn đối ứng đồng đều chỉ xuất hiện ở 3 phụ âm: /n/, /s/, /ʃ/ (chiếm 27/83 trường hợp). Qua tổng số trường hợp đối ứng (83), tổng số đối ứng không đồng đều (56/83), tổng số đối

ứng đồng đều (27/83) chúng ta có thể thấy sự tương hợp giữa phụ âm đầu Nùng Xuông và 2 phương ngữ Nùng đang xét là không cao, nếu không nói là thấp. Điều này khiến chúng tôi một lần nữa phải đặt ra câu hỏi về mức độ gần gũi thực sự trong quan hệ giữa 3 phương ngữ Nùng đang xét: Liệu chúng có thực sự cùng thuộc một tiểu nhóm ngôn ngữ, có quan hệ họ hàng gần gũi hay không?!

Tóm lại, mặc dù có những tương ứng ngữ âm ở hệ thống phụ âm đầu có tính quy luật cho thấy mối liên hệ giữa Nùng Xuông với Nùng An, Nùng Giang nhưng không thể phủ nhận rằng giữa Nùng Xuông và các phương ngữ Nùng này vẫn có một khoảng cách nhất định. Những kết quả khảo sát về tương ứng đồng nhất và đối ứng giữa hệ thống phụ âm đầu Nùng Xuông với 2 phương ngữ Nùng An, Nùng Giang trong nghiên cứu này càng là cơ sở khẳng định cho ý kiến trên. Thực tế thì dựa trên cơ sở sự khác biệt về mặt từ vựng, các nhà nghiên cứu như “Beth Nicolson, Benedic hay Haudrricourt cũng đã cho rằng Nùng An là một phương ngữ cùng nhóm ngôn ngữ Thái nhưng nên xếp vào nhánh khác (Tai Bắc)” [theo 4; tr. 128-129] chứ không phải là Tai trung tâm. Đối với Nùng Xuông thì người Nùng Xuông ở nhiều nơi họ không nhận mình là người Nùng mà là một dân tộc riêng: dân tộc Xuông [theo 7, 8], với những đặc trưng văn hoá, ngôn ngữ,... khác so với dân tộc Nùng. Như vậy, việc phân chia Nùng Xuông nói riêng và các phương ngữ Nùng như Nùng An, Nùng Giang,... nói chung như cách đang có hiện nay nên chăng phải được thảo luận, nghiên cứu kỹ lưỡng lại nhằm đảm bảo tính chính xác của khoa học, chứ không thể chỉ thuần túy dựa trên thao tác dân tộc học, văn hoá học,...

4. Kết luận

Ở trên, chúng tôi đã tiến hành so sánh hệ thống phụ âm đầu tiếng Nùng Xuông với 2 phương ngữ Nùng khác cùng thuộc tiểu nhóm Tai trung tâm là Nùng An và Nùng Giang trên bình diện đồng đại để thấy được sự tương đồng và khác biệt. Những kết quả khảo sát về tương ứng đồng nhất và đối ứng giữa hệ thống phụ âm đầu Nùng Xuông với 2 phương ngữ Nùng An, Nùng Giang trong nghiên cứu này lại đưa đến câu hỏi: Liệu chúng có thực sự cùng thuộc một tiểu nhóm ngôn ngữ, có quan hệ họ hàng gần gũi hay không? Có điều này là vì sự tương hợp giữa phụ âm đầu Nùng Xuông và phụ âm đầu của 2 phương ngữ Nùng đang xét là không cao, không logic trong quan hệ giữa các phương ngữ thuộc cùng một ngôn ngữ với nhau. Đây là câu hỏi cần phải được nghiên cứu kỹ lưỡng hơn.

Trong bài viết này chúng tôi mới chỉ phác họa lên một cách đơn giản bức tranh về hệ thống phụ âm đầu tiếng Nùng Xuông trong sự so sánh với 2 phương ngữ Nùng là Nùng An, Nùng Giang. Để đi vào chi tiết hơn và có sự so sánh sâu hơn, đầy đủ hơn với hệ thống phụ âm đầu của các phương ngữ Nùng khác, để có thể rút ra được những kết luận chính xác, đảm bảo tính khoa học cuối cùng, chúng tôi xin hẹn ở những nghiên cứu tiếp theo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Edmondson J., Nguyễn Văn Lợi, Hoàng Văn Ma, Tạ Văn Thông, *Nùng Xuông (Ênh) - một ngôn ngữ Kadai mới được phát hiện*, Tạp chí Ngôn ngữ, số 5, 1999.
2. Nguyễn Hữu Hoành, *Nghiên cứu xác định thành phần ngôn ngữ các dân tộc thiểu số trong mối quan hệ với vấn đề xác định thành phần dân tộc*, Nhiệm vụ cấp Nhà nước, Viện Ngôn ngữ học, 2020.
3. Hoàng Văn Ma, *Cảnh hưởng tiếng Nùng//Cảnh hưởng và chính sách ngôn ngữ ở Việt Nam*, NXB Khoa học xã hội, 2002.
4. Hứa Ngọc Tân, *So sánh ngữ âm của một số phương ngữ Nùng*, Luận văn Thạc sĩ Ngôn ngữ học, Đại học Quốc gia Hà Nội, 2008.
5. Phạm Anh Tú, *Ngữ âm tiếng Nùng Xuông*, Nhiệm vụ cấp Cơ sở, Viện Ngôn ngữ học, 2023.
6. Viện Dân tộc học, *Các dân tộc ít người ở Việt Nam (các tỉnh phía Bắc)*, NXB Hà Nội, 2014.
7. <https://cand.com.vn/tag/Ban-nguoi-Xuong-177970>
8. <https://nongnghiep.vn/meo-vac-ky-su-d110061.html>

Tiếng Anh

9. R.R.K. Hartman and F.C. Stork, *Dictionary of language and linguistics*, The Language Centres, Universities of Nottingham and Sheffield, A halsted press book, UK, 1976.